

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 8
Môn kiểm tra: Tin học

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000001	Lê Thanh An	Nam	24/09/2009	10/2	
2	000004	Nguyễn Quang Tuấn Anh	Nam	07/03/2009	10/3	
3	000005	Nguyễn Thị Vân Anh	Nữ	04/02/2009	10/1	
4	000006	Trần Tuấn Anh	Nam	10/11/2009	10/1	
5	000159	Phan Thảo Phương Anh	Nữ	16/10/2009	10/6	
6	000165	Phan Thanh Bằng	Nam	01/01/2009	10/6	
7	000009	Hồ Duy Bảo	Nam	17/06/2009	10/1	
8	000010	Nguyễn Hồ Long Bảo	Nam	26/09/2009	10/3	
9	000160	Nguyễn Dương Gia Bảo	Nam	27/09/2009	10/5	
10	000163	Phạm Ngọc Bảo	Nam	12/08/2009	10/6	
11	000166	Nguyễn Vũ Bình	Nữ	26/03/2009	10/5	
12	000168	Trần Văn Bình	Nam	18/05/2009	10/5	
13	000016	Lê Danh Chính	Nam	31/05/2009	10/3	
14	000035	Mai Lê Tấn Đạt	Nam	04/05/2009	10/3	
15	000036	Phan Hoàng Điệp	Nam	25/03/2009	10/3	

Danh sách này có 15 học sinh.

Ngày 05 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 9
Môn kiểm tra: Tin học

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000011	Phạm Gia Bảo	Nam	11/07/2009	10/2	
2	000012	Trần Gia Bảo	Nam	08/06/2009	10/2	
3	000013	Trần Thị Diễm	Nữ	28/09/2009	10/2	
4	000014	Đinh Lê Quốc	Nam	06/10/2009	10/1	
5	000015	Huỳnh Quang	Nam	19/01/2009	10/1	
6	000017	Phan Nhật	Nam	09/08/2009	10/1	
7	000176	Bùi Anh	Nam	01/09/2009	10/5	
8	000020	Nguyễn Thị Mỹ	Nữ	28/10/2009	10/2	
9	000179	Ngô Anh	Nam	22/05/2006	10/6	
10	000171	Bùi Quốc	Nam	18/10/2009	10/6	
11	000175	Phạm Tiến Hải	Nữ	22/05/2009	10/5	
12	000022	Bùi Hoàng	Nam	22/04/2009	10/2	
13	000026	Võ Đình	Nam	18/03/2009	10/2	
14	000173	Phạm Huỳnh	Nam	23/10/2009	10/6	
15	000174	Trần Thị Tường	Nữ	12/12/2009	10/6	

Danh sách này có 15 học sinh.

Ngày 05 tháng 03 Năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 10
Môn kiểm tra: Tin học

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000018	Phạm Thị Thúy Diễm	Nữ	27/12/2009	10/3	
2	000019	Nguyễn Thị Huyền Diệu	Nữ	18/02/2009	10/2	
3	000021	Trần Huyền Diệu	Nữ	20/05/2009	10/2	
4	000177	Nguyễn Đức Đoàn	Nam	25/01/2009	10/5	
5	000178	Huỳnh Tấn Đông	Nam	16/02/2009	10/6	
6	000023	Nguyễn Lương Duy	Nam	04/08/2009	10/1	
7	000024	Nguyễn Trường Duy	Nam	01/01/2009	10/3	
8	000025	Trần Thanh Duy	Nam	21/12/2009	10/3	
9	000028	Huỳnh Thị Thu Duyên	Nữ	13/10/2009	10/1	
10	000037	Châu Trần Trường Giang	Nữ	11/08/2009	10/2	
11	000183	Lê Ngọc Hân	Nữ	24/06/2009	10/5	
12	000181	Nguyễn Mai Thanh Hằng	Nữ	22/06/2009	10/5	
13	000182	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Nữ	26/08/2009	10/5	
14	000184	Võ Thanh Hiệp	Nam	27/02/2009	10/5	
15	000185	Huỳnh Minh Hiếu	Nam	30/01/2009	10/5	

Danh sách này có 15 học sinh.

Ngày 05 tháng 03 Năm 2025



Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 11
Môn kiểm tra: Tin học

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000033	Trương Trung Đại	Nam	03/05/2009	10/2	
2	000034	Huỳnh Văn Đạt	Nam	27/12/2009	10/3	
3	000031	Nguyễn Hoàng Ánh	Nữ	30/10/2009	10/2	
4	000027	Võ Quang Duy	Nam	18/01/2009	10/2	
5	000029	Nguyễn Cao Thuỳ	Nữ	13/09/2009	10/3	
6	000180	Nguyễn Thị Tiên	Nữ	22/06/2009	10/6	
7	000040	Nguyễn Đức Hải	Nam	23/12/2009	10/2	
8	000041	Trần Minh Hải	Nam	22/08/2009	10/1	
9	000187	Trần Văn Hoà	Nam	17/03/2009	10/6	
10	000189	Bùi Huy Hoàng	Nam	24/08/2009	10/5	
11	000191	Đoàn Văn Hùng	Nam	20/02/2009	10/6	
12	000198	Đoàn Khánh Hưng	Nam	22/12/2009	10/5	
13	000049	Nguyễn Lương Huy	Nam	15/10/2009	10/2	
14	000050	Võ Ngọc Tuấn	Nam	22/04/2009	10/2	
15	000192	Hoàng Khắc Huy	Nam	16/02/2009	10/5	

Danh sách này có 15 học sinh.

Ngày 05 tháng 03 Năm 2025



Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 12
Môn kiểm tra: Tin học

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000042	Châu Vũ Bảo	Hân	Nữ	27/01/2009	10/2	
2	000043	Nguyễn Bảo	Hân	Nữ	04/08/2009	10/3	
3	000045	Huỳnh Thế	Hiên	Nam	20/04/2009	10/3	
4	000046	Nguyễn Ngọc	Hiếu	Nam	01/12/2009	10/1	
5	000052	Lê Kiều Vĩnh	Hưng	Nam	06/11/2009	10/1	
6	000048	Nguyễn Bảo	Huy	Nam	04/09/2009	10/3	
7	000195	Nguyễn Trường Vi Nhật Huy		Nam	04/07/2009	10/6	
8	000197	Trần Gia	Huy	Nam	25/06/2009	10/5	
9	000051	Lê Trương Thu	Huyền	Nữ	16/02/2009	10/1	
10	000200	Phạm Quốc	Khánh	Nam	11/05/2009	10/6	
11	000201	Huỳnh Nguyễn Anh	Khoa	Nam	11/06/2009	10/5	
12	000059	Nguyễn Xuân	Khôi	Nam	05/07/2009	10/1	
13	000203	Huỳnh Nguyễn Văn	Kỳ	Nam	16/01/2009	10/6	
14	000060	Nguyễn Thị Hà	Lam	Nữ	17/01/2009	10/1	
15	000204	Huỳnh Thị	Lành	Nữ	31/10/2009	10/5	

Danh sách này có 15 học sinh.

Ngày 05 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 13
Môn kiểm tra: Tin học

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000056	Lê Công	Khanh	Nam	11/04/2009	10/2	
2	000057	Nguyễn Tất Gia	Khiêm	Nam	11/08/2009	10/3	
3	000058	Phan Văn	Khỏe	Nam	04/01/2009	10/1	
4	000061	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	29/07/2009	10/3	
5	000062	Phạm Lan	Linh	Nữ	14/11/2009	10/1	
6	000063	Phạm Thị Hoàng	Linh	Nữ	21/07/2009	10/2	
7	000205	Võ Thị Ngọc	Linh	Nữ	12/04/2009	10/5	
8	000065	Phạm Thị Thúy	Loan	Nữ	01/07/2009	10/3	
9	000067	Nguyễn Thành	Luân	Nam	24/10/2009	10/2	
10	000207	Hồ Vũ Khánh	Ly	Nữ	16/10/2009	10/6	
11	000208	Huỳnh Ngọc	Minh	Nam	28/10/2009	10/5	
12	000210	Nguyễn Hoàng	Minh	Nam	19/05/2009	10/5	
13	000211	Phạm Quang	Minh	Nam	16/11/2009	10/5	
14	000214	Huỳnh Ly	Na	Nữ	26/12/2009	10/6	
15	000216	Đặng Đức	Nam	Nam	25/09/2009	10/6	

Danh sách này có 15 học sinh.

Ngày 05 tháng 03 Năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 14
Môn kiểm tra: Tin học

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000068	Đinh Quang	Luận	Nam	22/09/2009	10/3	
2	000070	Bùi Thị Thuý	Lưu	Nữ	09/11/2009	10/2	
3	000071	Lê Thị Diễm	Ly	Nữ	09/10/2009	10/1	
4	000072	Nguyễn Thị Ngọc	Ly	Nữ	13/08/2009	10/1	
5	000074	Huỳnh Khoa Duy	Mạnh	Nam	27/06/2009	10/1	
6	000209	Huỳnh Thị Kim	Minh	Nữ	30/08/2009	10/6	
7	000212	Huỳnh Nguyễn Thảo	My	Nữ	15/11/2009	10/6	
8	000213	Trần Nguyễn Hà	My	Nữ	04/08/2009	10/5	
9	000215	Phạm Thị Ly	Na	Nữ	23/05/2009	10/6	
10	000217	Huỳnh Đức	Nam	Nam	20/07/2009	10/5	
11	000218	Nguyễn Lương Hoài	Nam	Nam	14/11/2009	10/5	
12	000219	Võ Trương Hằng	Nga	Nữ	15/08/2009	10/5	
13	000220	Đỗ Chí	Nghĩa	Nam	28/08/2009	10/6	
14	000226	Lê Minh	Nhật	Nam	05/02/2009	10/6	
15	000228	Nguyễn Kim Uyên	Nhi	Nữ	28/03/2009	10/6	

Danh sách này có 15 học sinh.

Ngày 05 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 15
Môn kiểm tra: Tin học

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000073	Phạm Thị Khánh Ly	Nữ	01/03/2009	10/3	
2	000076	Lê Trà My	Nữ	08/10/2009	10/1	
3	000077	Nguyễn Vy Na	Nữ	22/10/2009	10/1	
4	000078	Nguyễn Thùy Nga	Nữ	01/02/2009	10/1	
5	000079	Phạm Thị Quỳnh Nga	Nữ	20/11/2009	10/1	
6	000080	Dương Thu Ngân	Nữ	01/09/2009	10/1	
7	000081	Lê Phương Ngân	Nữ	04/07/2009	10/3	
8	000082	Võ Hoàng Ngọc Ngân	Nữ	21/03/2009	10/2	
9	000083	Phan Văn Nghĩa	Nam	05/09/2009	10/2	
10	000222	Võ Đoàn Hồng Ngọc	Nữ	02/11/2009	10/6	
11	000087	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Nữ	28/01/2009	10/3	
12	000088	Vũ Công Nguyên	Nam	12/03/2009	10/3	
13	000225	Trần Thái Nguyên	Nam	04/01/2009	10/6	
14	000232	Nguyễn Vũ Thảo Ny	Nữ	06/10/2009	10/5	
15	000233	Võ Thị Hà Ny	Nữ	05/09/2009	10/6	

Danh sách này có 15 học sinh.

Ngày 05 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 16
Môn kiểm tra: Tin học

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000084	Đinh Thị Như	Ngọc	Nữ	01/08/2009	10/1	
2	000086	Hồ Nhật	Nguyên	Nam	11/08/2009	10/1	
3	000089	Nguyễn Thị	Nguyệt	Nữ	09/05/2009	10/2	
4	000090	Đinh Vũ Minh	Nhật	Nam	13/09/2009	10/2	
5	000091	Đoàn Thị Thảo	Nhi	Nữ	02/12/2009	10/2	
6	000231	Phan Thị Uyển	Nho	Nữ	07/03/2009	10/6	
7	000095	Huỳnh Thị Quỳnh	Như	Nữ	11/09/2009	10/1	
8	000100	Lê Viết Anh	Quân	Nam	27/04/2009	10/2	
9	000237	Phan Trần Anh	Quân	Nam	12/07/2009	10/6	
10	000238	Đoàn Văn	Quốc	Nam	12/05/2009	10/5	
11	000240	Trần Lê	Son	Nam	07/12/2009	10/6	
12	000246	Phạm Châu	Thành	Nam	16/09/2009	10/5	
13	000247	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	08/07/2007	10/6	
14	000248	Phạm Thị Thanh	Thảo	Nữ	03/09/2009	10/6	
15	000249	Võ Huỳnh Kim	Thảo	Nữ	01/07/2009	10/5	

Danh sách này có 15 học sinh.

Ngày 05 tháng 03 Năm 2025



Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 17
Môn kiểm tra: Tin học

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000094	Nguyễn Vũ Tuyết	Nhi	Nữ	25/02/2009	10/1	
2	000096	Huỳnh Đoàn Tấn	Phát	Nam	31/05/2009	10/2	
3	000097	Lê Xuân	Phúc	Nam	07/09/2009	10/1	
4	000098	Nguyễn Hồng	Phúc	Nam	14/09/2009	10/3	
5	000236	Huỳnh Nhật	Quân	Nam	03/02/2009	10/5	
6	000103	Lư Thị Thục	Quyên	Nữ	20/02/2009	10/2	
7	000243	Trương Thị Mỹ	Tâm	Nữ	01/09/2009	10/5	
8	000244	Nguyễn Ngọc Minh	Thái	Nam	08/05/2009	10/6	
9	000245	Trần Ngọc	Thái	Nam	11/11/2009	10/6	
10	000253	Nguyễn Lưu Bảo	Thư	Nữ	30/11/2009	10/5	
11	000254	Phạm Thị Anh	Thư	Nữ	17/08/2009	10/5	
12	000255	Võ Hoàng Anh	Thư	Nữ	28/01/2009	10/5	
13	000130	Lê Thị Thuý	Tiên	Nữ	06/02/2009	10/2	
14	000131	Lê Tấn	Tinh	Nam	07/11/2009	10/3	
15	000132	Cao Văn	Tinh	Nam	26/06/2009	10/1	
16	000134	Châu Thị Bảo	Trâm	Nữ	14/09/2009	10/3	

Danh sách này có 16 học sinh.

Ngày 05 tháng 03 Năm 2025



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 18
Môn kiểm tra: Tin học

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000099	Nguyễn Duy Pôn	Nam	02/03/2009	10/1	
2	000101	Nguyễn Ngọc Cường Quốc	Nam	22/10/2009	10/1	
3	000102	Huỳnh Quang Quy	Nam	04/12/2009	10/2	
4	000104	Nguyễn Hữu Quyển	Nam	14/09/2009	10/2	
5	000106	Lê Như Quỳnh	Nữ	21/08/2009	10/1	
6	000107	Hồ Công Sơn	Nam	28/01/2009	10/1	
7	000135	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	Nữ	24/03/2009	10/2	
8	000136	Nguyễn Thùy Trâm	Nữ	25/10/2009	10/1	
9	000263	Ung Nho Bảo Trân	Nữ	21/07/2009	10/6	
10	000133	Phạm Thu Trang	Nữ	23/06/2009	10/2	
11	000259	Nguyễn Thùy Trang	Nữ	04/08/2009	10/6	
12	000137	Nguyễn Minh Trí	Nam	16/01/2009	10/3	
13	000264	Nguyễn Minh Trí	Nam	07/09/2009	10/5	
14	000139	Nguyễn Thị Diễm Trinh	Nữ	19/12/2009	10/3	
15	000265	Trương Thị Thùy Trinh	Nữ	28/08/2009	10/6	
16	000266	Võ Phú Trọng	Nam	28/02/2009	10/5	

Danh sách này có 16 học sinh.

Ngày 05 tháng 03 Năm 2025



Nguyễn Ngọc Sáng

TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 19
Môn kiểm tra: Tin học

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000110	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Nữ	04/07/2009	10/3	
2	000111	Võ Nhật Tân	Nam	10/04/2009	10/3	
3	000112	Nguyễn Lương Thanh Thảo	Nữ	16/11/2009	10/3	
4	000114	Trần Hoàng Thiên	Nam	24/08/2009	10/3	
5	000115	Ngô Xuân Thuận	Nam	10/05/2009	10/2	
6	000118	Võ Thị Thanh Thúy	Nữ	07/12/2009	10/3	
7	000116	Phan Thị Kim Thùy	Nữ	21/08/2009	10/3	
8	000141	Huỳnh Trung Trục	Nam	17/06/2009	10/1	
9	000143	Trần Thị Linh Trường	Nữ	10/08/2009	10/3	
10	000144	Đoàn Thị Ngọc Tú	Nữ	31/03/2009	10/2	
11	000145	Nguyễn Quốc Anh Tú	Nam	26/02/2009	10/1	
12	000267	Võ Thị Cẩm Tú	Nữ	08/03/2009	10/6	
13	000270	Ngô Thị Thu Uyên	Nữ	19/01/2009	10/5	
14	000272	Phạm Thị Tú Uyên	Nữ	27/10/2009	10/5	
15	000274	Lê Thị Tường Vy	Nữ	12/07/2009	10/6	
16	000275	Nguyễn Thị Khánh Vy	Nữ	04/10/2009	10/5	

Danh sách này có 16 học sinh.

Ngày 05 tháng 03 Năm 2025



TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN DƯ
KIỂM TRA GIỮA KỲ II, NH 24-25 KHỐI 10
Khóa ngày: 13/3-22/3/2025

DANH SÁCH HỌC SINH
Phòng 20
Môn kiểm tra: Tin học

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	000120	Đoàn Thị Anh Thư	Nữ	28/03/2009	10/2	
2	000123	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	13/08/2009	10/1	
3	000125	Phan Thị Minh Thư	Nữ	20/02/2009	10/2	
4	000126	Võ Thị Minh Thư	Nữ	07/06/2009	10/1	
5	000129	Lê Hà Tiên	Nữ	27/08/2009	10/3	
6	000147	Võ Văn Tuấn	Nam	11/05/2009	10/3	
7	000148	Bùi Nhật Tuệ	Nam	08/04/2009	10/2	
8	000150	Nguyễn Quốc Tuyển	Nam	08/11/2009	10/3	
9	000271	Nguyễn Huỳnh Tú Uyên	Nữ	03/11/2009	10/5	
10	000151	Phạm Thị Tường Vi	Nữ	24/04/2009	10/1	
11	000153	Ngô Thị Ánh Vũ	Nữ	14/04/2009	10/3	
12	000154	Phạm Công Vũ	Nam	26/12/2009	10/1	
13	000155	Nguyễn Thị Thảo Vy	Nữ	14/04/2009	10/3	
14	000156	Nguyễn Trần Phương Vy	Nữ	11/01/2009	10/3	
15	000157	Nguyễn Thanh Xuân	Nam	17/10/2009	10/2	
16	000277	Võ Thị Thu Yến	Nữ	04/12/2009	10/6	

Danh sách này có 16 học sinh.

Ngày 05 tháng 03 Năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG
TRẦN VĂN DƯ
TỈNH QUẢNG NAM
Nguyễn Ngọc Sáng